



Từ 0h ngày 12-8, xe tải có 2 trục tải trọng dưới 5 tấn đi trên đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng sẽ được giảm 30% phí sạt lở đường dành cho xe tải trọng dưới 5 tấn trong 1 tháng.

Do tình hình dịch bệnh Covid 19 diễn biến phức tạp, nhiều địa phương đã áp dụng các chốt kiểm soát, dẫn đến ùn tắc kéo dài trên một số Quốc lộ trong đó có Quốc lộ 5. Để chia sẻ chi phí với các doanh nghiệp vận tải và thu hút nguồn vốn chuyên nghiệp lưu thông sang cao tốc Hà Nội - Hải Phòng, giảm ùn tắc trên Quốc lộ 5, đẩy nhanh tốc độ lưu thông hàng hóa, lưu thông thương mại, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, góp phần chung tay phòng chống dịch bệnh Covid-19 trong thời gian thời tiết hiện giãn cách xã hội.

Được sự chấp thuận của Bộ Giao thông vận tải và văn bản số 8259/BGTVT-ĐTCT ngày 11/8/2021 về việc giảm giá dịch vụ sạt lở đường dành cho xe tải trọng dưới 5 tấn trên đường ô tô cao tốc Hà Nội - Hải Phòng, Tổng Công ty VIDIFI thực hiện việc giảm giá dịch vụ sạt lở đường dành cho xe tải trọng dưới 5 tấn trên đường ô tô cao tốc Hà Nội - Hải Phòng như sau:

- Giảm giá dịch vụ sử dụng đường bộ trên đường cao tốc Hà Nội – Hải Phòng đối với các phương tiện Loại 2, Loại 3, Loại 4 và Loại 5.
- Mức giảm: 30% giá dịch vụ sử dụng đường bộ hiện đang áp dụng trên đường cao tốc Hà Nội – Hải Phòng (Biểu giá dịch vụ chi tiết kèm theo).
- Thời gian áp dụng: 01 tháng, từ 00 giờ ngày 12/8/2021 đến 00 giờ ngày 12/9/2021.

VIDIFI xin trân trọng thông báo!

Biểu giá dịch vụ

**TỔNG CÔNG TY PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG
VÀ ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIỂU GIÁ DỊCH VỤ SỬ DỤNG ĐƯỜNG Ô TÔ CAO TỐC HÀ NỘI – HẢI PHÒNG

(Thời gian áp dụng: 01 tháng, từ 00 giờ ngày 12/8/2021 đến 00 giờ ngày 12/ 9/2021)

STT	Lộ trình	Phương tiện chịu phí đường bộ Mức thu phí (đồng)				
		(Loại 1)	(Loại 2)	Loại 3	(Loại 4)	(Loại 5)
1	Từ nút giao vành đai III đến nút giao QL 39 và ngược lại	40.000	40.000	50.000	80.000	100.000
2	Từ nút giao vành đai III đến nút giao QL 38B và ngược lại	100.000	90.000	120.000	180.000	240.000
3	Từ nút giao vành đai III đến nút giao QL 10 và ngược lại	150.000	140.000	170.000	280.000	360.000
4	Từ nút giao vành đai III đến nút giao ĐT 353 và ngược lại	190.000	180.000	220.000	360.000	460.000
5	Từ nút giao vành đai III đến nút giao Tân Vũ, BD, ĐV và ngược lại	210.000	200.000	240.000	390.000	510.000
6	Từ nút giao QL 39 đến nút giao QL 38B và ngược lại	50.000	50.000	70.000	100.000	140.000
7	Từ nút giao QL 39 đến nút giao QL 10 và ngược lại	110.000	100.000	120.000	200.000	260.000
8	Từ nút giao QL 39 đến nút giao ĐT 353 và ngược lại	150.000	140.000	170.000	280.000	360.000
9	Từ nút giao QL 39 đến nút giao Tân Vũ, BD, ĐV và ngược lại	170.000	150.000	190.000	310.000	400.000
10	Từ nút giao QL 38B đến nút giao QL 10 và ngược lại	50.000	50.000	60.000	90.000	120.000
11	Từ nút giao QL 38B đến nút giao ĐT 353 và ngược lại	90.000	90.000	110.000	170.000	220.000

12	Từ nút giao QL 38B đến nút giao Tân Vũ, BD, ĐV và ngược lại	110.000	100.000	130.000	210.000	280.000
13	Từ nút giao QL 10 đến nút giao ĐT 353 và ngược lại	40.000	40.000	50.000	80.000	100.000
14	Từ nút giao QL 10 đến nút giao Tân Vũ, BD, ĐV và ngược lại	50.000	50.000	60.000	110.000	150.000